**ĐỀ BÀI**

Bản án dân sự sơ thẩm số 160/2008/DS-ST ngày 12/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện P tỉnh H giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tiền giữa A và B quyết định buộc B phải trả A bốn triệu đồng đã bị xét lại theo thủ tục phúc thẩm. Khi xét lại bản án theo thủ tục phúc thẩm, Tòa Dân sự thuộc Tòa án nhân dân tỉnh H đã giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P.

Hỏi:

a) Căn cứ vào các quy định của Luật thi hành án dân sự 2008, anh (chị) hãy xác định cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành án trong trường hợp A có đơn yêu cầu thi hành án?

b) Có quan điểm cho rằng chỉ có A mới có quyền yêu cầu thi hành án. Anh (chị) hãy cho biết quan điểm trên đúng hay sai và giải thích rõ tại sao?

**BÀI LÀM**

**1. Căn cứ vào các quy định của Luật thi hành án dân sự 2008, cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành án trong trường hợp A có đơn yêu cầu thi hành án là cơ quan thi hành án huyện P.**

Thẩm quyền thi hành án dân sư của các cơ quan thi hành án các cấp hiện nay được quy định tại Điều 35 Luật thi hành án dân sự. Theo quy định này, đối với những bản án, quyết định mà việc thi hành có thể đơn giản như bản án, quyết định về vụ việc tòa án dân sự có thể xét xử sơ thẩm thì do cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện thi hành.

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 35 Luật thi hành án 2008 quy định về thẩm quyền thi hành án của cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện: “b) Bản án, quyết định phúc thẩm của Tòa án cấp tỉnh đối với bản án, quyết định sơ thẩm của Toà án cấp huyện nơi cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện có trụ sở;”

Căn cứ tình huống đề bài, bản án dân sự sơ thẩm số 160/2008/DS-ST ngày 12/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện P tỉnh H giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tiền giữa A và B quyết định buộc B phải trả A bốn triệu đồng đã bị xét lại theo thủ tục phúc thẩm. Khi xét lại bản án theo thủ tục phúc thẩm, Tòa Dân sự thuộc Tòa án nhân dân tỉnh H đã giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P. Theo tình huống, bản án dân sự do tòa án huyện P xét xử, bản án phúc thẩm của tòa án tỉnh H cũng quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm của huyện B.

Như vậy, xét theo hai căn cứ trên, cơ quan thi hành án huyện P sẽ là cơ quan có thẩm quyền thi hành án trong trường hợp A có đơn yêu cầu thi hành án.

Ngoài ra, trong trường hợp ủy thác thi hành án quy định tại Điều 55, trong một số trường hợp nhất định, các cơ quan thi hành án các cấp có thể ủy thác thực hiện thi hành án theo đúng thẩm quyền và thủ tục ủy thác theo quy định của pháp luật. Việc ủy thác thi hành án này chủ yếu nhằm mục đích đơn giản và tăng hiệu quả của việc thi hành án.

**2. Quan điểm cho là chỉ có A mới có quyền yêu cầu thi hành án là sai.**

Căn cứ Điều 7 Luật thi hành án dân sự quy định về quyền yêu cầu thi hành án: “Người được thi hành án, người phải thi hành án căn cứ vào bản án, quyết định có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thi hành án.”

Theo đó, có hai chủ thể có quyền yêu cầu thi hành án là người được thi hành án và người phải thi hành án.

Căn cứ theo tình huống đề bài, bản án dân sự sơ thẩm số 160/2008/DS-ST ngày 12/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện P tỉnh H quyết định buộc B phải trả A bốn triệu đồng đã bị xét lại theo thủ tục phúc thẩm, A là người được thi hành án và B là người phải thi hành án. Theo quy định của Luật thi hành án dân sự 2008 thì cả A và B đều có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thi hành án.

Tuy nhiên, người được thi hành án hay người phải thi hành án chỉ có quyền yêu cầu thi hành án trong khi thời hiệu thi hành án vẫn còn. Thời hiệu yêu cầu thi hành án là thời hạn mà người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thi hành án; hết thời hạn đó thì mất quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thi hành án theo quy định của luật (khoản 5 Điều 3 Luật thi hành án dân sự 2008). Thời điểm bắt đầu thời hiệu yêu cầu thi hành án tùy từng trường hợp mà khác nhau, được quy định cụ thể tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự 2008.

Tóm lại, không chỉ A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thi hành án, cho nên quan điểm trên là sai.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình Luật thi hành án dân sự Việt Nam, Nxb. CAND, Hà Nội – 2012.

2. Luật thi hành án dân sự 2008.